

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A1

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đinh Công Huân

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Huân	T.Anh - Hoan	T.Anh - Hoan	GDCD - Phương	Tin - Huân	Sinh - Huyền.S
Sử - Loan	Hóa - Dương	Hóa - Dương		Văn - Yến.V	Toán - Huân
Văn - Yến.V	Lí - Thiên	Sử - Loan	T.Anh - Hoan	Toán - Huân	Văn - Yến.V
Địa - Nhung.Đ			Lí - Thiên	Toán - Huân	CNghệ - Thiên

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A2

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: **Trịnh Thị Lụa**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
T.Anh - Yến.A	Toán - Thu.T	Địa - Nhung.Đ	T.Anh - Yến.A	Văn - T.Duyên	Hóa - Lụa
CNghệ - Thắm	Hóa - Lụa	T.Anh - Yến.A	GDCD - Phương	Tin - Thu.T	Lí - Thu.L
Lí - Thu.L	Văn - T.Duyên	Toán - Thu.T	Sử - Nguyệt	Toán - Thu.T	Sử - Nguyệt
			Sinh - Huyền.S	Toán - Thu.T	Văn - T.Duyên

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A3

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Thị Lan Hương

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - Loan	Toán - Hương	T.Anh - Sinh	CNghệ - Dung	Lí - Dung	Sinh - Thiều
Toán - Hương	Toán - Hương	T.Anh - Sinh	Toán - Hương	Hóa - Thúy.H	Địa - Nhung.Đ
Tin - Hương	Văn - Vân	Văn - Vân	GDCD - Phương	Văn - Vân	Hóa - Thúy.H
			Lí - Dung	Sử - Loan	T.Anh - Sinh

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A4

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Thị Diệu Thúy

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CNghệ - Thẩm	Lí - Thiên	Tin - Huấn	Hóa - Thúy.H	Lí - Thiên	T.Anh - Huyền.A
Văn - Huệ	Sử - Nguyệt	Văn - Huệ	T.Anh - Huyền.A	Văn - Huệ	Sử - Nguyệt
Toán - Huấn	Địa - Thảo.Đ	Toán - Huấn	Sinh - Khuyên	T.Anh - Huyền.A	Toán - Huấn
			GDCD - Phương	Hóa - Thúy.H	Toán - Huấn

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A5

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Vũ Văn Dương

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - Dương	Sử - Loan	Hóa - Dương	Văn - Yến.V	Văn - Yến.V	Lí - Dung
Toán - T.Anh	T.Anh - Huyền.A	Văn - Yến.V	Toán - T.Anh	Sử - Loan	Sinh - Thiều
Toán - T.Anh	GDCD - Nội	CNghệ - Thẩm	Lí - Dung	Địa - Thảo.Đ	T.Anh - Huyền.A
			T.Anh - Huyền.A	Tin - Thúy.T	Toán - T.Anh

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A6

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Tuấn Anh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
T.Anh - Tuyển	Hóa - Dương	T.Anh - Tuyển	Sinh - Huyền.S	GDCD - Mừng	Văn - Vân
CNghệ - Thiên	Toán - T.Anh	T.Anh - Tuyển	Lí - Thiên	Lí - Thiên	Tin - T.Anh
Hóa - Dương	Toán - T.Anh	Sử - Nguyệt	Toán - T.Anh	Sử - Nguyệt	Toán - T.Anh
			Văn - Vân	Văn - Vân	Địa - Thảo.Đ

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A7

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Vũ Thị Quỳnh Diệp

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - V.Diệp	Văn - T.Duyên	GDCD - Nội	T.Anh - Hoan	CNghệ - Thu.L	Văn - T.Duyên
Hóa - Lụa	Văn - T.Duyên	Địa - Thảo.Đ	Sử - Loan	Lí - Thu.L	Tin - V.Diệp
Sử - Loan	T.Anh - Hoan	Hóa - Lụa	Toán - V.Diệp	T.Anh - Hoan	Sinh - Thiệu
			Toán - V.Diệp	Toán - V.Diệp	Lí - Thu.L

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A8

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: **Đặng Thị Kiều Vân**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - N.Huyền	T.Anh - Yên.A	Văn - Vân	Văn - Vân	T.Anh - Yên.A	Hóa - Liên
Lí - Dung	Sinh - Huyền.S	CNghệ - Dung	Địa - Thảo.Đ	Hóa - Liên	Văn - Vân
T.Anh - Yên.A	Sử - Loan	Lí - Dung	GDCD - Mừng	Toán - N.Huyền	Tin - N.Huyền
			Sử - Loan	Toán - N.Huyền	Toán - N.Huyền

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A9

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Thị Huyền

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - Lựa	Văn - Huệ	Địa - Thảo.Đ	Văn - Huệ	T.Anh - Sinh	Toán - N.Huyền
Tin - N.Huyền	Sử - Loan	Toán - N.Huyền	T.Anh - Sinh	Toán - N.Huyền	T.Anh - Sinh
Văn - Huệ	Hóa - Lựa	Toán - N.Huyền	Sử - Loan	GDCD - Nội	Lí - Hưng
			CNghệ - Thắm	Lí - Hưng	Sinh - Thiều

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A10

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đặng Thị Mừng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Hương	Văn - Vân	Toán - Hương	Toán - Hương	Lí - Hưng	Hóa - Thúy.H
Lí - Hưng	T.Anh - Hoan	Toán - Hương	Hóa - Thúy.H	T.Anh - Hoan	CNghệ - Quỳnh
T.Anh - Hoan	GDCD - Mừng	Tin - Hương	Văn - Vân	Địa - Nhung.Đ	Sinh - Huyền.S
			Sử - Nguyệt	Sử - Nguyệt	Văn - Vân

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A11

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đinh Thị Thu

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Thu.T	Sử - Nguyệt	T.Anh - Huyền.A	Sinh - Thiều	Toán - Thu.T	Sử - Nguyệt
Toán - Thu.T	Lí - Hưng	GDCD - Mừng	Lí - Hưng	Văn - T.Duyên	T.Anh - Huyền.A
Tin - Thu.T	Toán - Thu.T	Văn - T.Duyên	Văn - T.Duyên	Hóa - Thúy.H	Địa - Nhung.Đ
			Hóa - Thúy.H	T.Anh - Huyền.A	CNghệ - Quỳnh

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 12A12

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Vũ Thị Nội

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - Yên.V	Sinh - Huyền.S	Văn - Yên.V	Sử - Nguyệt	Tin - V.Diệp	Hóa - Dương
CNghệ - Quỳnh	T.Anh - Sinh	Sử - Nguyệt	Văn - Yên.V	Toán - V.Diệp	Lí - Trọng
Toán - V.Diệp	Hóa - Dương	Địa - Thảo.Đ	T.Anh - Sinh	Toán - V.Diệp	T.Anh - Sinh
			GDCD - Nội	Lí - Trọng	Toán - V.Diệp

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A1

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Ngọc Diệp

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - Bình.V	Hóa - Lụa	CNghệ - Thắm	Sử - Loan	Địa - Nhung.Đ	Lí - Thiên
GDCD - Nội	Văn - Bình.V	Toán - N.Diệp	Tin - Thảo.T	T.Anh - Sinh	Hóa - Lụa
Toán - N.Diệp	Văn - Bình.V	Văn - Bình.V	Sinh - Thiều	Toán - N.Diệp	QPAN - Chính
		T.Anh - Sinh	T.Anh - Sinh	Lí - Thiên	Toán - N.Diệp

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A2

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Trần Văn Thiên

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí - Thiên	QPAN - Chinh	Hóa - Hằng.H	Lí - Thiên	Sử - Loan	Tin - Thảo.T
Toán - Len	Địa - Thảo.Đ	CNghệ - Thắm	T.Anh - Th.Anh	Toán - Len	T.Anh - Th.Anh
Toán - Len	Hóa - Hằng.H	GDCD - Nội	Văn - Hồng.V	T.Anh - Th.Anh	Văn - Hồng.V
		Sinh - Mơ	Toán - Len	Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A3

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Khánh Ly

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Ly	Địa - Nhung.Đ	Lí - Nga.L	Văn - Hồng.V	Lí - Nga.L	Sinh - Sen
Toán - Ly	Văn - Hồng.V	Hóa - Huế	CNghệ - Thẩm	GDCD - Nội	Hóa - Huế
Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V	T.Anh - Yến.A	T.Anh - Yến.A	Toán - Ly	Sử - Văn.S
		T.Anh - Yến.A	Toán - Ly	Tin - Ly	QPAN - Chinh

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A4

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đặng Phương Thảo

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CNghệ - Quỳnh	Văn - Hồng.V	Toán - N.Diệp	Sử - Vân.S	Toán - N.Diệp	Toán - N.Diệp
Văn - Hồng.V	Hóa - Huế	Lí - Nga.L	Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V	Toán - N.Diệp
QPAN - Chinh	Lí - Nga.L	T.Anh - V.Huyền	T.Anh - V.Huyền	Sinh - Sen	Tin - Thảo.T
		GDCD - Nội	T.Anh - V.Huyền	Địa - Thảo.Đ	Hóa - Huế

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A5

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đặng Thị Hằng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
T.Anh - Hằng.A	Lí - Hưng	Sử - Văn.S	T.Anh - Hằng.A	GDCD - Nội	Toán - Ngọc.T
Văn - Bình.V	Địa - Nhung.Đ	Văn - Bình.V	T.Anh - Hằng.A	Văn - Bình.V	Toán - Ngọc.T
Văn - Bình.V	QPAN - Chinh	Toán - Ngọc.T	Hóa - Hằng.H	Lí - Hưng	Tin - Ngọc.T
		Hóa - Hằng.H	Toán - Ngọc.T	Sinh - Sen	CNghệ - Hưng

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A6

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: **Đỗ Thanh Huyền**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDCD - Nội	T.Anh - Sinh	Văn - T.Duyên	T.Anh - Sinh	Toán - Huyền.T	Toán - Huyền.T
Lí - Nga.L	Lí - Nga.L	Văn - T.Duyên	Văn - T.Duyên	Địa - Thảo.Đ	Sử - Vân.S
Sinh - Mơ	Hóa - Thủy	T.Anh - Sinh	Toán - Huyền.T	Văn - T.Duyên	CNghệ - Quỳnh
		QPAN - Chinh	Toán - Huyền.T	Hóa - Thủy	Tin - Thảo.T

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A7

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Phạm Thị Ngọc

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
QPAN - Chinh	GDCD - Nội	Toán - Ngọc.T	Lí - Hưng	Hóa - Thuấn	Văn - Yên.V
Toán - Ngọc.T	CNghệ - Quỳnh	Địa - Nhung.Đ	Tin - Ngọc.T	Sinh - Huyền.S	T.Anh - V.Huyền
Toán - Ngọc.T	Lí - Hưng	Hóa - Thuấn	Văn - Yên.V	Sử - Vân.S	T.Anh - V.Huyền
		T.Anh - V.Huyền	Văn - Yên.V	Văn - Yên.V	Toán - Ngọc.T

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A8

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Trịnh Văn Lịch

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - Thảo.Đ	CNghệ - Quỳnh	Văn - Bình.V	T.Anh - Th.Anh	T.Anh - Th.Anh	Văn - Bình.V
Toán - Lan.T	Sinh - Thiều	QPAN - Chinh	Toán - Lan.T	T.Anh - Th.Anh	Văn - Bình.V
GDCD - Nội	Lí - Thu.L	Hóa - Hằng.H	Tin - Lan.T	Văn - Bình.V	Toán - Lan.T
		Sử - Loan	Hóa - Hằng.H	Lí - Thu.L	Toán - Lan.T

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A9

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Thị Bích Len

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí - Nga.L	Hóa - Huệ	T.Anh - Yên.A	QPAN - Chinh	Tin - Thảo.T	CNghệ - Quỳnh
T.Anh - Yên.A	Toán - Len	Sử - Loan	GDCD - Nội	T.Anh - Yên.A	Văn - T.Duyên
Hóa - Huệ	Toán - Len	Địa - Nhung.Đ	Toán - Len	Toán - Len	Văn - T.Duyên
		Văn - T.Duyên	Văn - T.Duyên	Lí - Nga.L	Sinh - Huyền.S

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A10

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Thị Thu Lan

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - Lan.T	Địa - Thảo.Đ	Sinh - Mơ	Toán - Lan.T	Văn - Bình.V	Toán - Lan.T
Hóa - Hiền.H	T.Anh - Yến.A	GDCD - Nội	QPAN - Chinh	Lí - Hưng	Toán - Lan.T
CNghệ - Quỳnh	T.Anh - Yến.A	Hóa - Hiền.H	Lí - Hưng	T.Anh - Yến.A	Văn - Bình.V
		Văn - Bình.V	Tin - Lan.T	Sử - Vân.S	Văn - Bình.V

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A11

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Văn Thuận

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí - Hưng	T.Anh - Th.Anh	Toán - Ly	Toán - Ly		Sử - Văn.S
Hóa - Thuận	GDCD - Nội	Toán - Ly	Tin - Ly	Hóa - Thuận	QPAN - Chinh
Toán - Ly	CNghệ - Thấm	Văn - Yên.V	Sinh - Huyền.S	Văn - Yên.V	T.Anh - Th.Anh
Địa - Thảo.Đ		Văn - Yên.V	Lí - Hưng	T.Anh - Th.Anh	Văn - Yên.V

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 11A12

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đặng Ngọc Thắng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - Thảo.T	Sinh - Thiều	Sử - Loan	Toán - Huyền.T	Văn - Hồng.V	Văn - Hồng.V
Địa - Thảo.Đ	T.Anh - Hằng.A	T.Anh - Hằng.A	Toán - Huyền.T	Toán - Huyền.T	Văn - Hồng.V
Toán - Huyền.T	T.Anh - Hằng.A	QPAN - Chinh	CNghệ - Thắm	Lí - Thiên	Lí - Thiên
		Hóa - Lụa	Văn - Hồng.V	GDCD - Nội	Hóa - Lụa

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A1

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: **Phạm Cao Thế**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - Thúy.T	Văn - Huyền.V	Hóa - Thuần	CNghệ - Nụ	Sử - Nguyệt	Địa - Nhung.Đ
Sinh - Sen	T.Anh - Th.Anh	Toán - Thế	QPAN - N.Anh	Địa - Nhung.Đ	Văn - Huyền.V
GDCD - Mừng	Lí - Trọng	Toán - Thế	T.Anh - Th.Anh	Lí - Trọng	Toán - Thế
		Tin - Thúy.T	Văn - Huyền.V	Hóa - Thuần	T.Anh - Th.Anh

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A2

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đoàn Thị Diệu Mơ

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - Huyền.V	Toán - Khoa	Lí - Dung	Toán - Khoa	Sử - Vân.S	
GDCD - Mừng	Văn - Huyền.V	Tin - Thúy.T	Toán - Khoa	Lí - Dung	QPAN - N.Anh
Địa - Nhung.Đ	CNghệ - Nụ	T.Anh - Hằng.A	Văn - Huyền.V	T.Anh - Hằng.A	Sinh - Mơ
	Địa - Nhung.Đ	T.Anh - Hằng.A	Tin - Thúy.T	Hóa - Liên	Hóa - Liên

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A3

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Thị Hà Khánh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDCD - Mừng	T.Anh - Hằng.A	Tin - Thúy.T	Tin - Thúy.T	Toán - Khánh	Lí - Trọng
T.Anh - Hằng.A	Văn - N.Duyên	Toán - Khánh	Sử - Nguyệt	Lí - Trọng	Sinh - Sen
Hóa - Thủy	QPAN - N.Anh	Văn - N.Duyên	Văn - N.Duyên	Hóa - Thủy	Toán - Khánh
		Địa - Nhung.Đ	CNghệ - Nụ	T.Anh - Hằng.A	Địa - Nhung.Đ

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A4

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đinh Thị Nhung

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - Nhung.Đ	Sử - Vân.S	T.Anh - V.Huyền	Văn - N.Duyên	Toán - Nhung.T	Tin - Nhung.T
Toán - Nhung.T	T.Anh - V.Huyền	Sinh - Mơ	Toán - Nhung.T	CNghệ - Nụ	Văn - N.Duyên
Hóa - Hiền.H	Văn - N.Duyên	GDCD - Mừng	Tin - Nhung.T	Lí - Thu.L	Lí - Thu.L
		QPAN - N.Anh	Địa - Nhung.Đ	Hóa - Hiền.H	T.Anh - V.Huyền

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A5

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Dương Thị Nga

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - Thủy	Lí - Nga.L	Văn - Huyền.V	Địa - Nhung.Đ	T.Anh - Hoan	Văn - Huyền.V
T.Anh - Hoan	Hóa - Thủy	Văn - Huyền.V	T.Anh - Hoan	Sinh - Sen	Toán - Hằng.T
Tin - Hằng.T	TC Toán - Châu	Tin - Hằng.T	CNghệ - Nụ	Lí - Nga.L	QPAN - N.Anh
		Toán - Hằng.T	GDCD - Mừng	Địa - Nhung.Đ	Sử - Vân.S

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A6

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Trịnh Thị Minh Thu

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí - Thu.L	Lí - Thu.L	Toán - Thế	Tin - Thế	T.Anh - Hằng.A	Tin - Thế
Địa - Nhung.Đ	Sử - Vân.S	Hóa - Thuần	Địa - Nhung.Đ	Sinh - Mơ	CNghệ - Nụ
T.Anh - Hằng.A	Văn - Huệ	QPAN - N.Anh	Toán - Thế	Văn - Huệ	Hóa - Thuần
		Văn - Huệ	T.Anh - Hằng.A	GDCD - Mừng	Toán - Thế

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A7

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Trần Thị Dung

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - N.Duyên	GDCD - Mừng	QPAN - N.Anh	T.Anh - V.Huyền	T.Anh - V.Huyền	T.Anh - V.Huyền
Toán - Huyền.T	CNghệ - Nụ	Văn - N.Duyên	Lí - Dung	Hóa - Hiền.H	Toán - Huyền.T
Tin - Thảo.T	Địa - Nhung.Đ	Sử - Vân.S	Địa - Nhung.Đ	Tin - Thảo.T	Toán - Huyền.T
		Hóa - Hiền.H	Văn - N.Duyên	Lí - Dung	Sinh - Sen

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A8

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Thị Hằng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - Huệ	Lí - Trọng	Toán - Hằng.T	QPAN - N.Anh	Hóa - Liên	Toán - Hằng.T
Toán - Hằng.T	Văn - Huệ	T.Anh - Quỳnh.A	GDCD - Mừng	Sử - Vân.S	Địa - Thảo.Đ
T.Anh - Quỳnh.A	T.Anh - Quỳnh.A	Sinh - Mơ	Văn - Huệ	Tin - Hằng.T	CNghệ - Nụ
		Hóa - Liên	Địa - Thảo.Đ	Tin - Hằng.T	Lí - Trọng

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A9

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Đỗ Thế Hòa

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
T.Anh - Hoan	Tin - Thúy.T	Văn - N.Duyên	GDCD - Mừng	Lí - Hòa	CNghệ - Nụ
Văn - N.Duyên	Hóa - Hằng.H	Hóa - Hằng.H	Sử - Vân.S	Toán - Khánh	Lí - Hòa
Địa - Thảo.Đ		T.Anh - Hoan	QPAN - N.Anh	Tin - Thúy.T	Văn - N.Duyên
	Địa - Thảo.Đ	Toán - Khánh	T.Anh - Hoan	Sinh - Mơ	Toán - Khánh

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A10

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: **Đỗ Thị Huệ**

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sinh - Mơ	QPAN - N.Anh	Văn - Huệ	T.Anh - Huyền.A	Địa - Thảo.Đ	Địa - Thảo.Đ
Toán - Khánh	Lí - Hòa	Sử - Vân.S	CNghệ - Nụ	Lí - Hòa	Toán - Khánh
Toán - Khánh	Tin - Thúy.T	T.Anh - Huyền.A	Tin - Thúy.T	GDCD - Mừng	Hóa - Huệ
		Hóa - Huệ	Văn - Huệ	Văn - Huệ	T.Anh - Huyền.A

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A11

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Nguyễn Thị Hiền

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - N.Diệp	T.Anh - V.Huyền	Hóa - Hiền.H	Địa - Thảo.Đ	Tin - Thúy.T	Văn - N.Duyên
Toán - N.Diệp	GDCD - Mừng	T.Anh - V.Huyền	Văn - N.Duyên	T.Anh - V.Huyền	Sinh - Mơ
Tin - Thúy.T	Lí - Hòa	Toán - N.Diệp	Sử - Vân.S	Hóa - Hiền.H	Địa - Thảo.Đ
		Văn - N.Duyên	QPAN - N.Anh	Lí - Hòa	CNghệ - Nụ

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

TRƯỜNG THPT XUÂN TRƯỜNG
Năm học 2021 - 2022
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Lớp 10A12

(Thực hiện từ ngày 29 tháng 11 năm 2021)

GVCN: Vũ Thị Hồng Liên

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sinh - Sen	Lí - Hòa	T.Anh - Quỳnh.A	Toán - Nhung.T	CNghệ - Nụ	Lí - Hòa
T.Anh - Quỳnh.A	T.Anh - Quỳnh.A	QPAN - N.Anh	Văn - Huyền.V	GDCD - Mừng	Hóa - Liên
TC Toán - Châu	Sử - Vân.S	Hóa - Liên	Địa - Thảo.Đ	Toán - Nhung.T	Văn - Huyền.V
		Địa - Thảo.Đ	Tin - Nhung.T	Tin - Nhung.T	Văn - Huyền.V

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7